

Số: 149/2024/QĐST- **D1**, ngày 25 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2024/TLST- DS ngày 11 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (Ngân hàng S1)**.

Địa chỉ: **2 N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D**, chức vụ: Tổng Giám đốc **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S**.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm V**, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch **H**. (Theo giấy ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 của Tổng Giám đốc **Ngân hàng TMCP S** v/v ủy quyền ký hợp đồng, thỏa thuận, văn bản tham gia tố tụng).

Người được ủy quyền lại: Ông **Hà Phước L**, chức vụ: Chuyên viên KHCN- Phòng giao dịch **H**. (Văn bản ủy quyền số 56/2024/GUQ-PGDHA ngày 01/8/2024).

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Thu H**, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: **B H, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam**.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà **Trần Thị Thu H** phải có nghĩa vụ thanh toán cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S** tính đến ngày 17/9/2024 là 67.792.907 đồng (Sáu mươi bảy triệu, bảy trăm chín hai nghìn chín trăm lẻ bảy đồng). Trong đó, nợ gốc: 51.004.625

đồng và nợ lãi quá hạn 16.788.282 đồng và tiếp tục tính lãi kể từ ngày 18/9/2024 theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S** và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong.

2. Trường hợp trong Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí: Án phí DSST:

Bà **Nguyễn Thị H1** tự nguyện nộp 1,680,000 đồng (*Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*).

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí. Hoàn trả cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.695.000 đồng (*Một triệu sáu trăm chín lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0019115 ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Nam;
- VKSND TP Hội An;
- Chi cục THADS TP Hội An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Hà